

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 173 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2015

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ...S..... Ngày: ...21/5.....

THÔNG BÁO

Ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh
Tại Hội nghị toàn quốc về tình hình triển khai thực hiện
Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ
về một số chính sách phát triển thủy sản

Ngày 24 tháng 4 năm 2015 tại trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh đã chủ trì Hội nghị trực tuyến toàn quốc về tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản (Nghị định 67). Tham dự cuộc họp tại đầu cầu Hà Nội có đại diện các Cơ quan, Bộ, ngành: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, Văn phòng Trung ương Đảng, Ủy ban Tài chính Ngân sách của Quốc hội, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội; các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ; đại diện các Ngân hàng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Phát triển nhà đồng bằng sông Cửu Long; đại diện các Tổng Công ty: Bảo hiểm Bảo Việt, Cổ phần Bảo Minh, Bảo hiểm PVI, Cổ phần bảo hiểm Petrolimex. Tại đầu cầu các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển: đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan, các ngân hàng thương mại chi nhánh tại địa phương. Sau khi nghe Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và các đại biểu dự họp, Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh có ý kiến kết luận như sau:

Nghị định 67 đã được các Bộ, ngành trung ương, các địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai tích cực và chặt chẽ, thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình, những khó khăn, vướng mắc để kịp thời tháo gỡ. Sau 8 tháng triển khai thực hiện, Nghị định 67 đã dần đi vào cuộc sống, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một số vấn đề đặt ra cần được giải quyết. Để tiếp tục triển khai

thực hiện Nghị định 67 một cách hiệu quả, chặt chẽ, các Bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai các nhiệm vụ sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền làm cho người dân hiểu rõ các cơ chế, chính sách quy định tại Nghị định.

- Bảo đảm cho người dân thực hiện quyền và trách nhiệm quy định tại Nghị định 67; thủ tục hồ sơ phải đơn giản minh bạch nhưng đảm bảo chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân.

- Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục theo dõi tình hình, kịp thời có hướng dẫn đầy đủ, rõ ràng trong triển khai thực hiện.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, thống nhất với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt nam và phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tổng hợp các vấn đề cần sửa đổi, bổ sung Nghị định, thống nhất phương án, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về chính sách đầu tư: các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính tiếp tục tham mưu cho Chính phủ để có nguồn vốn tăng cường cho đầu tư phát triển hạ tầng nghề cá, bảo đảm triển khai hiệu quả các chính sách trong Nghị định. Trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020, cần ưu tiên nguồn vốn cho lĩnh vực này.

2. Về đối tượng áp dụng: đồng ý các đối tượng sau đây được hưởng các chính sách quy định tại Nghị định:

- Các tổ chức, cá nhân đóng mới tàu dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ vỏ vật liệu mới có tổng công suất máy chính từ 400 CV trở lên được hưởng hạn mức vay, lãi suất vay và mức bù chênh lệch lãi suất như đối với trường hợp đóng mới tàu dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ vỏ thép.

- Các tổ chức, cá nhân nâng cấp tàu khai thác, dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ vỏ vật liệu mới được hưởng hạn mức vay, lãi suất vay và mức bù chênh lệch lãi suất như đối với nâng cấp tàu vỏ gỗ có tổng công suất máy chính dưới 400 CV thành tàu có tổng công suất máy chính từ 400 CV trở lên.

- Các tổ chức, cá nhân có tàu công suất từ 400 CV trở lên thực hiện một hoặc nhiều hạng mục nâng cấp tàu (gia cố vỏ tàu; nâng cấp hầm bảo quản;

mua ngư lưới cụ; trang thiết bị khai thác; trang thiết bị hàng hải; trang thiết bị bảo quản; bốc xếp hàng hóa) mà không thay máy thì được hưởng hạn mức vay, lãi suất vay và mức bù chênh lệch lãi suất như đối với trường hợp nâng cấp tàu vỏ gỗ có tổng công suất máy chính dưới 400 CV thành tàu có tổng công suất máy chính từ 400 CV trở lên.

- Các thành viên nghiệp đoàn nghề cá có tham gia hoạt động khai thác hải sản, dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ được hưởng chính sách bảo hiểm như là thành viên tổ đội, hợp tác xã khai thác hải sản.

3. Về thiết kế mẫu tàu:

- Đối với trường hợp điều chỉnh thiết kế mẫu tàu vỏ thép: giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định các trường hợp điều chỉnh thiết kế mẫu tàu vỏ thép nhưng không làm thay đổi tính năng, an toàn của tàu cá và ủy quyền cho Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm thẩm định, phê duyệt.

- Đối với thiết kế mẫu tàu vỏ gỗ: giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm xây dựng, thẩm định và phê duyệt bảo đảm phù hợp với tập quán của ngư dân, đặc thù vùng biển của địa phương.

4. Về máy tàu:

- Trường hợp đóng mới tàu cá: phải sử dụng máy mới.

- Trường hợp nâng cấp tàu cá: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục nghiên cứu khả năng sử dụng máy tàu cũ (máy tàu đã qua sử dụng).

5. Về chính sách tín dụng:

- Đồng ý về nguyên tắc cho phép thực hiện vốn đối ứng theo tiến độ hoặc theo định kỳ. Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư quy định cụ thể.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đề xuất việc cho vay thương mại đối với phần vốn đối ứng; điều chỉnh lãi suất cho vay vốn lưu động, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính nghiên cứu, xem xét đề xuất kéo dài thời gian cho vay đóng mới tàu vỏ thép.

- Bộ Tài chính đề xuất cơ chế hỗ trợ một lần sau đầu tư báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước khi triển khai thí điểm.

6. Về giãn tiến độ nộp thuế giá trị gia tăng (VAT) đối với trường hợp đóng mới, nâng cấp tàu: Giao Bộ Tài chính đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Về số lượng các doanh nghiệp bảo hiểm tham gia bảo hiểm khai thác hải sản: Bộ Tài chính xem xét, mở rộng thêm các doanh nghiệp có năng lực, kinh nghiệm.

8. Về thẩm định giá trị con tàu đóng mới, nâng cấp: đồng ý cho phép thuê tổ chức thẩm định độc lập, chi phí thẩm định được tính vào tổng mức đầu tư. Các địa phương chủ động hướng dẫn cho ngư dân, công khai danh sách những tổ chức thẩm định có năng lực.

9. Về xác định, phân bổ số lượng tàu cá đóng mới cho địa phương: bảo đảm tổng lượng tàu được phân bổ cơ bản theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhưng linh hoạt trong cơ cấu, nhất là cơ cấu tàu dịch vụ hậu cần.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các cơ quan liên quan biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- TTg, các PTTg;
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Văn phòng TW Đảng;
- Ủy ban Kinh tế của Quốc hội;
- Ủy ban Tài chính Ngân sách của Quốc hội;
- Các Bộ: NNPTNT, TC, KH&ĐT, TT&TT, KH&CN, GTVT, LĐ-TB&XH, CA;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển;
- Tổng cục Thủy sản;
- Các Ngân hàng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Phát triển nhà đồng bằng sông Cửu Long;
- Các Tổng công ty: Bảo hiểm Bảo Việt, Cổ phần Bảo Minh, Bảo hiểm PVI, Cổ phần bảo hiểm Petrolimex;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg;
- Các Vụ: TKBT, TH, KTTH, HC; TGD CTTĐT;
- Lưu: VT, KTN (03), 80

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Cao Lục